

Số 63 /BC-HĐND- DT

Bù Đăng, ngày 02 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc triển khai, thực hiện Về việc thực hiện chính sách giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện năm 2021-2022 đối với Phòng LĐTB&XH huyện Bù Đăng

Thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, ngày 5 tháng 7 năm 2021 của HĐND huyện về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2021 ; Quyết định số 01/QĐ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2022 về Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban HĐND huyện;

Thực hiện Chương trình công tác của Ban Dân tộc năm 2022. Ban Dân tộc HĐND huyện đã tổ chức giám sát gián tiếp đối với Phòng Lao Động thương binh và xã hội huyện Bù Đăng. Qua kết quả giám sát và xem xét báo cáo của Phòng Lao Động thương binh và xã hội huyện. Ban Dân tộc HĐND huyện báo cáo kết quả khảo sát, giám sát như sau:

1. Đánh giá chung đối với các thành viên Đoàn giám sát và công tác chuẩn bị của các đơn vị chịu sự giám sát

Các thành viên trong Đoàn giám sát tham gia đầy đủ, tích cực, tập trung nghiên cứu các văn bản, thẳng thắn trao đổi nội dung chất vấn sâu sát, phù hợp với tình hình thực tế. Phòng LĐTB & XH huyện đơn vị chịu sự giám sát đã gửi báo cáo cho Đoàn giám sát đúng thời gian quy định, đúng theo đề cương

2. Tình hình triển khai, tổ chức thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021; Nghị Quyết số 69/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2022 của HĐND huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND huyện đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện Bù Đăng về việc phúc tra nhu cầu hỗ trợ hộ nghèo DTTS thoát nghèo năm 2021; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/4/2021 về thực hiện chương trình giảm 202 hộ nghèo DTTS trên địa bàn huyện năm 2021; Công văn số 637/UBND-VX ngày 22/4/202 của UBND huyện về bổ sung nhu cầu, kinh phí tại Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/4/2021.

3. Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc năm 2021

- Tổng số hộ nghèo trên địa bàn: 731 hộ/2361 khẩu
- Số hộ nghèo là dân tộc thiểu số: 461 hộ/1910 khẩu
- Số hộ nghèo là dân tộc thiểu số được rà soát, lập danh sách đủ điều kiện để thực hiện chính sách hỗ trợ thoát nghèo năm 2021: 230 hộ với 791 nhu cầu.

3.1. Kết quả hỗ trợ các chính sách

*** Hỗ trợ nhà ở (xây nhà, sửa nhà)**

- Xây mới 66/62 căn nhà được giao; các xã vận động xây cho 04 hộ: Thạch Phương Bình – xã Phước Sơn; Điều Lon – xã Đức Liễu; Thị Lốt và Điều Oanh – xã Minh Hưng.

- Sửa chữa 59/60 căn (1 căn không sửa do hộ Chu Văn Mẫn đã rời khỏi địa phương)

*** Hỗ trợ đất ở**

- Đã hỗ trợ 9/9 hộ để có đất xây nhà. Do giá hỗ trợ thấp nên diện tích đất vừa đủ làm nhà và vị trí không được tốt.

*** Hỗ trợ nhà vệ sinh**

Hỗ trợ 117/119 nhà vệ sinh, 2 hộ không thực hiện do 1 hộ đã rời khỏi địa phương; 1 hộ được UBMTTQVN tỉnh đồng ý nâng cấp từ sửa nhà sang xây.

*** Hỗ trợ nước sinh hoạt**

- Hỗ trợ 20/20 giếng đào, do thực hiện đào trong mùa mưa nên cuối mùa nắng các hộ phải đào thêm để đảm bảo nguồn nước sinh hoạt.

- Hỗ trợ 106/107 giếng khoan, 1 hộ đã rời khỏi địa phương; có nơi tầng nước cao, khoan không sâu lắm nhà thi công hỗ trợ thêm chân bồn hoặc bồn chứa nước cho các hộ.

*** Hỗ trợ điện lưới**

- Hỗ trợ 39/41 hộ, 2 hộ đã được hỗ trợ từ chương trình DTTS theo Nghị quyết 02 của HĐND tỉnh. Huyện đã điều chuyển vốn từ 01 hộ xã Đoàn Kết (Điều Bình) sang 01 hộ xã Đường 10 (Thị Ponh).

- Hỗ trợ 7/7 hộ không thể lắp đặt điện lưới quốc gia, lắp đặt điện năng lượng, lượng điện chỉ đáp ứng tạm đủ nhu cầu sinh hoạt và nhanh hư hỏng bình tích điện.

*** Hỗ trợ ti vi**

Các xã, thị trấn vận động hỗ trợ 57/68 chiếc, còn 03 hộ của xã là Phú Sơn do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên chưa huy động để hỗ trợ; 08 hộ của xã Đăng Hà đã thống nhất với UBND xã để hộ tự trang bị.

*** Hỗ trợ vay vốn ưu đãi tín dụng**

- Đã giải ngân cho 01 hộ vay với số vốn 40 triệu đồng.

*** Hỗ trợ tạo việc làm**

- Hỗ trợ 172/ 172 hộ về con giống để chăn nuôi (bò 161; heo 10; gà 01) do người dân tự chọn con giống theo kinh nghiệm của hộ nên các hộ dễ chăm sóc và phát triển khá tốt.

- Hỗ trợ cho 01 hộ trồng nấm theo hướng dẫn của khuyến nông địa phương.

- Hỗ trợ 115/115 máy nông cụ (phát cỏ 97; máy cưa 5; bình máy phun thuốc 13). Chuyển 01 bình phun thuốc từ 01 hộ xã Đoàn Kết (Điêu Yên) sang 01 hộ xã Đăk Nhau (Điêu Krang).

-Hỗ trợ 8/8 xe máy để có phương tiện sử dụng trong công việc.

3.2. Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc năm 2022

- Tổng số hộ nghèo trên địa bàn: 1.125 hộ/3930 khẩu;

- Số hộ nghèo là dân tộc thiểu số: 742 hộ/3171 khẩu;

- Số hộ nghèo là dân tộc thiểu số được rà soát, lập danh sách đủ điều kiện để thực hiện chính sách hỗ trợ thoát nghèo năm 2022: 289 hộ với 1.045 nhu cầu.

* Hỗ trợ nhà ở (xây nhà, sửa nhà)

- Xây mới 126/186 căn nhà được giao (tại các xã Nghĩa Trung, Nghĩa Bình, Bình Minh, Bom Bo, Đăk Nhau, Thống Nhất, Đường 10), số còn lại sẽ hoàn thành trong tháng 11/2022, nguyên nhân do UBMTTQVN tỉnh giao vốn chậm..

Tất cả các hộ được xây đủ diện tích trở lên, có hộ thêm vốn hoặc địa phương hỗ trợ để căn nhà thêm khang trang hơn.

- Sửa chữa 52/56 căn (2 xã Đồng nai và Thống Nhất chưa hoàn thành)

Việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà đã đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của từng hộ gia đình.

* Hỗ trợ đất ở

Đã hỗ trợ 5/5 hộ để có đất xây nhà. Do giá hỗ trợ thấp nên diện tích đất vừa đủ làm nhà và vị trí không được tốt.

* Hỗ trợ nhà vệ sinh

Hỗ trợ 57/61 nhà vệ sinh, (2 xã Đồng nai và Thống Nhất chưa hoàn thành).

* Hỗ trợ nước sinh hoạt

- Hỗ trợ 24/24 giếng đào (có 01 hộ - xã Phước Sơn thêm tiền để chuyển từ đào sang khoan), do thực hiện đào trong mùa mưa nên cuối mùa nắng các hộ phải đào thêm để đảm bảo nguồn nước sinh hoạt.

- Hỗ trợ 155/157 giếng khoan (còn 02 giếng c3a xã Thống Nhất chưa hoàn thành)

* Hỗ trợ điện lưới

- Hỗ trợ 110/110 hộ (còn 2 hộ xã Đồng Nai và 04 hộ xã Minh Hưng chưa hoàn thành vì xây chưa xong nhà) .

- Hỗ trợ 19/20 hộ (01 hộ xã Thống Nhất vì xây chưa xong nhà)

* Hỗ trợ vay vốn ưu đãi tín dụng

Cho 04 hộ vay với số vốn 210 triệu đồng.

* Đào tạo nghề

Do chỉ có 01 lao động đăng ký, nên không mở lớp được.

* Hỗ trợ tạo việc làm

- Hỗ trợ 208/ 208 hộ về con giống để chăn nuôi (bò 199; trâu 4; heo 4; gà 01) do người dân tự chọn con giống theo kinh nghiệm của hộ nên các hộ dễ chăm sóc và phát triển khá tốt.

- Hỗ trợ cho 01 hộ trồng cà phê theo hướng dẫn của khuyến nông địa phương.

- Hỗ trợ 187/187 máy nông cụ (phát cỏ 151; máy cưa 512; bình máy phun thuốc 24).

-Hỗ trợ 5/5 xe máy để có phương tiện sử dụng trong công việc.

Ước hoàn thành giải ngân và hỗ trợ 100% các nhu cầu trước 31/12/2022.

4. Khó khăn, hạn chế

- Quá trình rà soát điều kiện đất ở để hỗ trợ nhà tại một số xã chưa đảm bảo dẫn đến một số trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ nhà khi phúc tra (Tại Đắk Nhai, Phước Sơn; Đồng Nai...).

- Từ tháng 11 năm 2021 đến nay, phòng LĐTBOXH được giao 5 biên chế công chức: Trưởng phòng quản lý chung, trực tiếp phụ trách BTEXH, GQVL, CCHC, làm nhiệm vụ chuyên viên phụ trách công tác BĐG, TE; Phó trưởng phòng, 1 chuyên viên (kế toán); 01 chuyên viên (tham mưu công tác NCC, TNXH, LĐVL 1 viên chức (làm công tác văn thư, BTEXH); 1 hợp đồng 68 làm công tác quản trang. Còn thiếu 01 công chức so với biên chế được giao nên tình hình biên chế đơn vị hết sức khó khăn riêng mảng giảm nghèo không có chuyên viên tham mưu mà do lãnh đạo trực tiếp thực hiện.

- Công tác giảm nghèo là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các cơ quan chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể tuy nhiên hiện nay vẫn chưa phát huy hết sức mạnh tổng hợp này, có lúc có nơi nhiệm vụ này được giao khoán cho cán bộ giảm nghèo, cơ quan LĐTBOXH.

5. Kiến nghị, đề xuất

Qua kết quả giám sát, Ban Dân tộc HĐND huyện có một số kiến nghị và đề nghị sau:

5.1. Đối với UBND Huyện

- Về xây dựng nhà ở nên căn cứ vào mức độ khó khăn về nhà ở của các hộ vì do không hỗ trợ cho các hộ dưới 35 tuổi nên các hộ nghèo trẻ tuổi còn nhiều.

- UBND huyện xem xét sớm bổ sung biên chế cho Phòng lao động thương binh & Xã hội để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát hơn nữa các cơ quan chức năng liên quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

5.2. Đối với Phòng LĐTB & XH

- Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch phối hợp với ngành chức năng và UBND các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, giám sát các chính sách giảm nghèo đã và đang hiện, nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc triển khai thực hiện chính sách giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện năm 2021-2022 đối với Phòng LĐTB&XH huyện Bù Đăng

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện-UBND;
- Phòng LĐTB & XH;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu VP.



**KIỂM TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đieu Khôn

